

Bản án số: **448/2022/HS-PT**

Ngày: 14-11-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Phước Thanh**

*Các thẩm phán:* Ông **Nguyễn Cường**

Ông **Trương Công Thi**

**- Thư ký phiên tòa:** ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Nam Anh**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 11 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 399/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Như B bị xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2022/HS-ST ngày 24/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Nguyễn Như B** (tên gọi khác: *Không*), sinh ngày 01 tháng 02 năm 1989 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quốc T, con bà Nguyễn Thị Thanh C; vợ: Trương Thị T (đã ly hôn), có 2 người con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Bản án số 90/2020/HSPT ngày 24/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án thành phố Đ xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; năm 2009 bị Tòa án thành phố Đ xử phạt 30 tháng tù về 02 tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Cưỡng đoạt tài sản*”; năm 2012 bị Tòa án thành phố đồng Hới xử phạt 04 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/10/2021 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Ông Nguyễn Văn N – Luật sư Văn phòng luật sư C thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình, có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ ngày 25 tháng 10 năm 2021 tại khu vực quán Café X, tổ dân phố 9 phường X, thành phố Đ, Công an tỉnh Quảng Bình bắt quả tang Phạm Thị H, sinh năm 1993 cùng đi với Nguyễn Như B, sinh năm 1989 cùng chuẩn bị lên ô tô để đi, lúc này trên tay B đang giữ 01 gói ni long màu đen bên trong có 04 túi ni long màu hồng và 16 túi ni long màu xanh, bên trong các túi này có chứa 3.842 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng và 40 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh.

Tại Bản kết luận giám định số 1252/GĐ-PC09 ngày 02/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: 3.842 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 414 gam; 40 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh không phải là chất ma túy, khối lượng 3,844gam.

Quá trình điều tra Phạm Thị H khai nhận số ma túy thu trên tay của Nguyễn Như B là của H mua của người đàn ông có số điện thoại 0799.031.366, hai bên thông tin địa điểm giao ma túy tại quán Café X, tổ dân phố 9 phường X, thành phố Đ. Trong quá trình H và người đàn ông này giao dịch, B biết rõ là ma túy; khi giao dịch xong H bảo B mang ra xe và cùng ra về thì bị bắt giữ.

**Với nội dung trên tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2022/HS-ST ngày 24-8-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình quyết định.**

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Như B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Như B 17 (*mười bảy*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 10 năm 2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Như B.

Ngoài ra bản án còn quyết định về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Thị H, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29/8/2022 bị cáo Nguyễn Như B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo Nguyễn Như B giữ nguyên kháng cáo.

+ Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Như B và giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Như B khai nhận hành vi tại quán Cafe X, tổ dân phố 9 phường X, thành phố Đ; Nguyễn Như B nghe và biết được H mua bán ma túy với người đàn ông (*không biết rõ họ tên và nơi cư trú*), B đã giúp H kiểm tra và xách ma túy của H mua ra xe ô tô thì bị Công an bắt quả tang: “*biết trong túi ni lông chứa ma túy nên tôi lấy để kiểm tra...H cầm lấy, bỏ trên bàn bảo tôi cầm túi ma túy ra xe ô tô cất giữ...đang trên đường đi thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang*”. Lời khai của bị cáo Nguyễn Như B phù hợp lời khai của Phạm Thị H tại cấp sơ thẩm; phù hợp với Bản kết luận giám định số 1252/GĐ-PC09 ngày 02/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Nguyễn Như B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Như B:

Bị cáo Nguyễn Như B giúp sức cho Phạm Thị H tàng trữ khối lượng ma túy 414 gam Methamphetamine là rất lớn (*100 gam trở lên*) và có khung hình phạt từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xem xét nhân thân của bị cáo đã nhiều lần phạm tội, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo 17 (*mười bảy*) năm tù là đã có chiều cố và không nặng.

Tại Tòa án cấp phúc thẩm, không có tình tiết giảm nhẹ mới để xem xét. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Như B.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Như B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Như B và giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Như B 17 (*mười bảy*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 10 năm 2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Như B.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Như B phải chịu án phí phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Bình;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSPA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Phước Thanh**